TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **284**/2017/HNGĐ_ST
Ngày: 07/9/2017
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Thìn – Cán bộ hưu trí
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh – Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Biên Hòa

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường 05 – Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1207/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 298/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Tô Thị Mỹ X**, sinh năm 1979

Địa chỉ: 154/31, ấp Tân Hóa, xã Hóa An, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

2. *Bị đơn:* Ông **Võ Khắc Y**, sinh năm 1981

Địa chỉ: 154/31, ấp Tân Hóa, xã Hóa An, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(bà X có đơn xin vắng mặt, ông Y vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Tô Thị Mỹ X trình bày: Năm 2002, sau thời gian tìm hiểu bà và ông Y tự nguyện kết hôn và đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hóa An, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ngày 21/8/2002, UBND xã Hóa An cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 65, quyển số 01 cho vợ chồng ông bà. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2012 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Cả hai đã cố gắng duy trì cuộc sống chung, vun đắp tình cảm nhưng từ đầu năm 2017 đến nay mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và gay gắt hơn. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông Y đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Y.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Võ Thị Linh, sinh ngày 18/6/2001, Võ Huy Trác, sinh ngày 17/7/2012. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung không yêu cầu ông Y cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng khi ly hôn là không có nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tuy nhiên ông Võ Khắc Y không thực hiện các nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự, không đến Tòa án làm việc nên không có ý kiến của bà Hoa về việc giải quyết vụ án

Theo bản tự khai ngày 19/6/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai cháu Võ Thị Linh, sinh ngày 18/6/2001 trình bày có nguyện vọng được bà X trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, khi bà X ông Y ly hôn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:

- Về việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Việc chấp hành pháp luật của bị đơn là không đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết:

Bà Tô Thị Mỹ X khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Khắc Y đối chiếu các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp ly hôn. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định bà X là nguyên đơn, ông Y là bị đơn trong vụ án.

Ông Y có hộ khẩu thường trú tại xã Hóa An, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Về thủ tục tố tụng khác: Bị đơn bà X có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Y đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, không có lý do; căn cứ khoản 01, điểm b khoản 02 Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

3. Nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: bà X và ông Y tự nguyện kết hôn, có làm thủ làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hóa An, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 65, quyển số 01/2002 ngày 21/8/2002 nên được xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà X xác định cuộc sống hôn nhân của vợ chồng chỉ hạnh phúc trong thời gian đầu, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Hai bên đã cố gắng hòa giải đoàn tụ nhưng không có kết quả. Theo kết quả xác minh tại địa phương ngày 12/6/2017 thì vợ chồng bà X ông Y có mâu thuẫn.Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Y không đến Tòa án làm việc không thực hiện nghĩa vụ của bị đơn, cũng như không có ý kiến gì, từ đó cho thấy ông Y có ý bỏ mặc việc Tòa án giải

quyết quan hệ hôn nhân giữa hai người. Từ những phân tích trên cho thấy, yêu cầu xin ly hôn của bà X là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Khi ly hôn bà Hoa đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Võ Thị Linh, sinh ngày 18/6/2001và Võ Huy Trác, sinh ngày 17/7/2012, không yêu cầu ông Y cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu này của bà X có cơ sở chấp nhận bởi phù hợp với nguyện vọng của cháu Linh và cháu Trác còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ.
- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng khi ly hôn bà X xác định là không có và bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.
- Về án phí: bà Tô Thị Mỹ X phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 68, 227, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 56, 71, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tô Thị Mỹ X đối với bị đơn ông Võ Khắc Y về việc tranh chấp ly hôn.

Tuyên xử:

Bà Tô Thị Mỹ X, sinh năm 1979 ly hôn với ông Võ Khắc Y, sinh năm 1981

Giao con chung là cháu Võ Thị Linh, sinh ngày 18/6/2001 và cháu Võ Huy Trác, sinh ngày 17/7/2012 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng; ông Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Y được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Tô Thị Mỹ X phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 009524 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Bà X đã nộp đủ án phí theo quy định.

Bà X, ông Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa
- UBND X.Hóa An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Minh Nhựt